

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TP  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2021/HS-ST**  
Ngày: 28 - 01 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP, TỈNH ĐỒNG NAI**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Hà Văn Phi**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Văn Hải**.

2. Ông **Trịnh Ngọc Thành**.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Tuyết Minh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TP.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP tham gia phiên tòa:*** Ông **Phạm Văn Luật** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 155/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

**Trần Hạ L**, sinh năm 1993, (tên gọi khác: Long nhóc) tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp 3, xã PĐ, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Vũ A (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: Bị cáo có 02 tiền án:

- Ngày 29/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 06 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản. Chấp hành án xong án phạt tù ngày 01/02/2018.

- Ngày 21/5/2019, bị Tòa án nhân dân huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản. Chấp hành án xong án phạt tù ngày 23/6/2020.

Tiền sự: Ngày 06/11/2016, bị Công an huyện TP, Đồng Nai, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, bằng hình thức phạt tiền là 1.500.000đồng. Bị cáo chưa đóng tiền phạt.

Nhân thân: Ngày 29/7/2011, được đưa vào cơ sở bắt buộc chữa bệnh theo Quyết định số 2030/QĐ ngày 21/7/2011.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/11/2020 (có mặt).

- **Bị hại:** Lê Văn T, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã PĐ, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hạ L là người có tiền án về tội xâm phạm quyền sở hữu chưa được xóa án tích.

Vào ngày 01/10/2020, Trần Hạ L đi xe đạp đến nhà anh Lê Văn T, địa chỉ: ấp 1, xã PĐ, huyện TP, tỉnh Đồng Nai. L dừng xe đạp ở ngoài và đi vào nhà anh T, L thấy có nhiều chậu hoa lan Hồ Điệp bên hông nhà anh T. L đã lén lút trộm cắp tài sản 06 chậu hoa lan Hồ Điệp.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, anh T đi chơi về thấy hoa lan bị trộm cắp. Ngày 02/10/2020, anh T đến công an xã trình báo. Qua trích xuất camera, L thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của bản thân.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐGTS ngày 14/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện TP kết luận, giá trị tài sản thiệt hại là 450.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Trần Hạ L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 06 chậu hoa lan Hồ Điệp.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSTP-ĐN ngày 21/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Trần Hạ L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và đề xuất mức án đối với bị cáo Trần Hạ L từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Văn T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Vì vậy, đề nghị không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận cũng không bào chữa cho hành vi của mình. Bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TP, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

[2.1]. Xét về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của những người khác và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Trần Hạ L đã có tiền án về tội xâm phạm quyền sở hữu chưa được xóa án tích. Vào ngày 01/10/2020, Trần Hạ L đã có hành vi lén lút vào nhà anh Lê Văn T, trú tại Ấp 1, xã PD, huyện TP, tỉnh Đồng Nai trộm cắp tài sản là 06 chậu hoa lan Hồ Điệp, giá trị tài sản thiệt hại là 450.000 đồng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận, hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng số 06/CT-VKSTP-ĐN ngày 21/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[2.2]. Xét về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội:

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi do bị cáo thực hiện không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây bức xúc, lo sợ, hoang mang, dao động, làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội, cần thiết phải xét xử và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm mà bị cáo đã gây ra.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ này để tuyên mức án phù hợp với bị cáo và nhằm nâng cao tính giáo dục pháp luật, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục phạm tội thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo.

[4]. Về các biện pháp tư pháp: Anh Lê Văn T đã nhận lại tài sản và

không có yêu cầu gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quan điểm giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

- Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hạ L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

*1. Xử phạt:*

**- Bị cáo Trần Hạ L 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 18/11/2020.

*2. Về án phí:* Buộc bị cáo Trần Hạ L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*3. Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- VKSND huyện TP;
- Công an huyện TP;
- Chi cục THADS huyện TP;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Hà Văn Phi**